

NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI

● TRẦN THỊ MINH NGỌC

TÓM TẮT:

Bài viết đưa ra cơ sở lý luận về “năng lực tự học”, “nâng cao năng lực tự học của sinh viên”. Đồng thời nghiên cứu thực trạng năng lực tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao năng lực tự học của họ trong điều kiện đào tạo theo tín chỉ.

Từ khóa: năng lực tự học, sinh viên, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình học đại học của sinh viên, hoạt động tự học, tự nghiên cứu được coi là công việc tất yếu và thường xuyên; nó là yêu cầu bắt buộc khi áp dụng đào tạo theo tín chỉ. Tự học là yếu tố quyết định chất lượng học tập, chất lượng đào tạo bởi nó phát huy tính tự giác, tích cực chiếm lĩnh tri thức của sinh viên.

Tuy nhiên, hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên Đại học Công nghệ Đồng Nai hiện tại có kết quả còn rất khiêm tốn. Tình trạng này do nhiều nguyên nhân, nhưng trước hết và chủ yếu là do năng lực tự học của sinh viên còn nhiều hạn chế. Trong nghiên cứu này, tác giả tập trung đề cập cơ sở lý luận của việc nâng cao năng lực tự học, thực trạng năng lực tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, từ đó đề xuất các giải pháp để nâng cao năng lực tự học trong điều kiện đào tạo theo tín chỉ. Từ đó thúc đẩy quá trình rèn luyện kỹ năng tự học cho sinh viên, góp phần vào công cuộc đổi mới phương

pháp dạy học, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

2. Cơ sở lý luận về nâng cao năng lực tự học của sinh viên

2.1. Khái niệm “Năng lực tự học”

- *Năng lực:*

Trong lĩnh vực giáo dục, Xavier Roegiers (1996) coi năng lực là sự tích hợp các kỹ năng tác động một cách tự nhiên lên các nội dung trong một loại tình huống cho trước để giải quyết những vấn đề do tình huống đặt ra [3].

- *Tự học:*

+ Tác giả Nguyễn Cảnh Toàn (1997) cho rằng tự học là tự mình động não, sử dụng các năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp và có khi cả cơ bắp (khi sử dụng công cụ cùng các phẩm chất của mình), cả động cơ, tình cảm, cả nhân sinh quan, thế giới quan (như trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, không ngại khó, ngại khổ, kiên trì, nhẫn nại, lòng say mê khoa học, biết biến khó

khả thành thuận lợi),... để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình [2].

+ Theo Đặng Thành Hưng (2012), tự học là chiến lược học tập cá nhân độc lập, không phụ thuộc trực tiếp vào người dạy hay học nhất định, do người học tự mình quyết định và tự nguyện tiến hành học tập kể từ mục đích, nội dung, cách thức, phương tiện, môi trường và điều kiện học tập cho đến kế hoạch và nguồn lực học tập [1].

Như vậy, có thể hiểu, khái niệm “Năng lực tự học” là khả năng tư duy, sử dụng kiến thức, vận dụng kỹ năng và những phẩm chất cần thiết trong quá trình độc lập, chủ động, tự giác, sáng tạo trong học tập, khám phá và nghiên cứu nhằm nắm bắt, trau dồi, nâng cao tri thức và kỹ năng.

2.2. Khái niệm “Nâng cao năng lực tự học của sinh viên”

Để nâng cao năng lực tự học của sinh viên, cần quan tâm 2 khía cạnh sau:

- Thứ nhất, nâng cao các nội dung thuộc năng lực tự học.

+ Nâng cao khả năng tư duy của sinh viên, nghĩa là phải nâng cao năng lực tư duy, năng lực trí tuệ, năng lực hoạt động của não bộ, khả năng thực hiện các thao tác tư duy trong nhận thức lý tính để hình thành các khái niệm, phán đoán, suy luận, đặc biệt là khả năng tư duy logic, hệ thống, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, biết phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề, tìm ra cái bản chất của nó, không dừng lại ở tư duy miêu tả, học vẹt,...

+ Phát triển và hoàn thiện khả năng sử dụng kiến thức, vận dụng kỹ năng, phương pháp phù hợp để giải quyết hiệu quả các vấn đề trong quá trình hoạt động tự học, từ kỹ năng đọc tài liệu đến ghi chép, thu thập và xử lý thông tin,...

+ Rèn luyện và nâng cao những phẩm chất cần thiết trong hoạt động tự học như: tính chủ động, độc lập, sáng tạo, kiên trì, ham hiểu biết, muốn hiểu đến tận cùng bản chất của vấn đề, làm việc khoa học; ý thức học tập tốt, chăm chỉ, ý chí quyết tâm cao, động cơ học tập đúng đắn, luôn suy nghĩ và hành động theo hướng tích cực,...

- Thứ hai, nâng cao tính tích cực của các yếu tố tác động đến năng lực tự học của sinh viên.

Điều này đòi hỏi phải nâng cao chất lượng các yếu tố tác động đến năng lực tự học và biết khai thác, phát huy tốt tác động tích cực của chúng đối với năng lực tự học của sinh viên.

3. Thực trạng năng lực tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai hiện nay

Tác giả đã tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi với 26 câu hỏi đối với 200 sinh viên hệ chính quy, bao gồm tất cả các khoa: Ngoại ngữ, Kinh tế - Quản trị, Khoa học Sức khỏe và Kế toán Tài chính, Công nghệ. Số lượng mẫu được phân bố đều theo các khoa.

3.1. Thực trạng các yếu tố tác động đến năng lực tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai

3.1.1. Thực trạng các yếu tố bên trong (từ bản thân người học)

- Phần lớn sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai có mục đích và động cơ học tập đúng đắn, có cố gắng, nỗ lực trong học tập. Kết quả khảo sát cho thấy có đến 93,5% cho rằng mục đích của học tập là để đáp ứng nhu cầu công việc sau này.

- Sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai hầu hết có trình độ, vốn tri thức ở mức trung bình, phương pháp tư duy và khả năng làm việc độc lập còn hạn chế.

- Về phương pháp, kỹ năng học tập của sinh viên, nói chung còn nhiều hạn chế, dẫn đến chất lượng và hiệu quả tự học thấp, nhất là ở các sinh viên năm thứ nhất. Khi trả lời câu hỏi, khó khăn lớn nhất của bạn trong vấn đề học tập là gì, có đến 75% cho rằng thiếu phương pháp và kỹ năng học tập.

3.1.2. Thực trạng các yếu tố bên ngoài

- Về nội dung chương trình và phương thức đào tạo: Phương thức đào tạo theo tín chỉ đã góp phần nâng cao năng lực tự học của sinh viên. Có đến 70,1% cho rằng phương thức đào tạo theo tín chỉ giúp họ nâng cao năng lực tự học.

- *Về phương pháp giảng dạy của giảng viên:* Đa số giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt, phù hợp với đặc thù từng môn học, đã biết áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực,... nên đã giúp cho sinh viên dễ hiểu, dễ tiếp thu bài giảng, góp phần kích thích tính tích cực của họ trong học tập và nâng cao tính hiệu quả trong giảng dạy.

- *Về giáo trình, tài liệu học tập:* Hệ thống thông tin, thư viện với các giáo trình và sách tham khảo, chuyên khảo đa dạng, khá đầy đủ các nguồn học liệu cần thiết, cập nhật, phong phú và khai thác thuận tiện. Đánh giá về vấn đề này, 25% cho rằng hệ thống tài liệu của trường là đầy đủ, đáp ứng nhu cầu tra cứu của sinh viên, 67% cho rằng tương đối đầy đủ.

- Nhìn chung, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy và học tập hiện khá tốt. Các phòng học đều được trang bị các thiết bị giảng dạy hiện đại. Hệ thống thư viện thuận lợi cho việc tìm kiếm tài liệu tự học, tự nghiên cứu của sinh viên. Đồng thời, trường đã đầu tư hệ thống học trực tuyến Canvas với tinh thần biến việc học trực tuyến trở thành phổ cập như học trên lớp. Đồng thời, do khuôn viên của trường rộng với cây xanh và cảnh quan được đầu tư nên tạo được môi trường học tập thoải mái và thân thiện.

3.2. Thực trạng năng lực tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai

Từ những kết quả khảo sát thu được, có thể đánh giá về thực trạng năng lực tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai như sau:

- *Nhận thức về tầm quan trọng của tự học:* có đến 63,7% đánh giá việc tự học là rất cần thiết và 26,9% là cần thiết. Đây là một trong những ưu điểm lớn của sinh viên Đại học Công nghệ Đồng Nai và là cơ sở quan trọng cho việc tổ chức hoạt động tự học của họ.

- *Về thời gian dành cho tự học:* số sinh viên dành từ 1-3 giờ cho việc tự học mỗi ngày chiếm tỉ lệ cao nhất (51,1%), từ 3-5 giờ (25,7%) dành trên 5 giờ (7,9%). Tuy vậy, khi phỏng vấn sâu hơn thì có sự khác biệt khá lớn về lượng thời gian dành cho tự

học trong thời gian ôn thi và ngoài thời gian ôn thi.

- *Về xây dựng kế hoạch tự học của sinh viên:* số liệu khảo sát cho thấy số sinh viên không có kế hoạch tự học vẫn còn cao, chiếm tỉ lệ 40,5%.

- *Về địa điểm và hình thức tự học:* có đến 65% học tại nhà, chỉ có 25% học trên thư viện và khuôn viên trường, 62% sinh viên tự học một mình, 35% học theo nhóm, điều này chứng tỏ quá trình tự học của đa phần sinh viên diễn ra khá độc lập, ít có sự kết hợp theo nhóm.

- *Về phương pháp tự học:* kết quả khảo sát cho thấy, nhiều sinh viên đã biết sử dụng những phương pháp tự học tích cực, chủ động. Nhưng vẫn còn một bộ phận lớn sinh viên tự học một cách thụ động và đối phó khi chỉ học và làm các bài tập được giảng viên giao.

- *Về kĩ năng tự học:* trong số 8 kĩ năng tự học được gợi ý, chỉ có một bộ phận nhỏ sinh viên có thể sử dụng thuần thục các kĩ năng đó. Còn lại chủ yếu chỉ sử dụng ở các mức độ trung bình và còn nhiều hạn chế. Điều này chứng tỏ sinh viên Đại học Công nghệ Đồng Nai vẫn còn thiếu và yếu các kĩ năng tự học. Đây là một trong những nguyên nhân làm cho chất lượng tự học của sinh viên còn thấp.

- *Về hiệu quả tự học:* chỉ có 6,5% tự đánh giá việc tự học của mình là rất hiệu quả; 31,2% là hiệu quả, trong khi đó số sinh viên đánh giá việc tự học ở mức độ ít hiệu quả và không hiệu quả còn tương đối cao (62,3%). Những con số trên đây phản ánh chất lượng và hiệu quả tự học của sinh viên Đại học Công nghệ Đồng Nai vẫn còn thấp và hạn chế.

Từ những phân tích trên cho thấy, năng lực tự học của sinh viên Đại học Công nghệ Đồng Nai còn nhiều hạn chế, chất lượng và hiệu quả tự học thấp, vì vậy việc nâng cao năng lực tự học của sinh viên thực sự là một đòi hỏi cấp thiết.

4. Một số giải pháp nâng cao năng lực tự học cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai

4.1. Nhóm giải pháp từ phía sinh viên

Thứ nhất, sinh viên cần có nhận thức đúng, rõ ràng về mục đích, động cơ học tập, như vậy người

học mới có tinh thần tích cực đối với hoạt động tự học và do đó, mới có ý thức thường xuyên nâng cao năng lực tự học của bản thân.

Thứ hai, phải hình thành thói quen học tập tích cực: giúp cho quá trình học tập, đặc biệt là tự học diễn ra liên tục và lâu dài. Để có được một thói quen tự học tốt, sinh viên cần:

- Học có chọn lọc: sinh viên khi tự học, cần tìm hiểu kỹ, lựa chọn đúng những tri thức và kỹ năng cần được trang bị, tránh cách học dàn trải, hời hợt, không hiểu rõ bản chất của vấn đề. Mặt khác, nên tích cực tìm tòi, khám phá cái mới, hợp lý và giá trị.

- Học có đam mê: xây dựng được đam mê trong học tập của chính mình, nhờ có đam mê, năng lực tự học sẽ được cải thiện rõ rệt.

- Học có quá trình: sinh viên cần xây dựng được một thời gian biểu học tập cụ thể và hợp lý, quá trình tự học sẽ diễn ra thuận lợi, không bị gián đoạn, năng lực tự học vì thế cũng sẽ được tích lũy dần dần.

Thứ ba, nâng cao năng lực trí tuệ và tư duy, rèn luyện khả năng tự học: cần tích cực học tập, thường xuyên rèn luyện tư duy mạch lạc, rõ ràng, chính xác, hệ thống, logic, tư duy sáng tạo, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề.

Việc rèn luyện khả năng tự học có thể thực hiện theo 3 cách:

- Nâng cao khả năng tự học thông qua khả năng tiếp thu bài giảng: sinh viên cần đi học đầy đủ, ghi chép cẩn thận, tập trung và tích cực tương tác với giảng viên, góp phần kích thích tư duy, năng lực tự học vì thế sẽ dần được nâng cao. Bên cạnh đó, để cải thiện khả năng, tố chất của bản thân, sinh viên cũng có thể học các khóa học ngắn hạn về kỹ năng hoặc kiến thức, tham khảo sách và kinh nghiệm từ mọi người cũng như trên mạng Internet hay các kênh báo chí.

- Nâng cao khả năng tự học thông qua khả năng hiểu và giải quyết vấn đề: cần tránh tình trạng học vẹt, thay vào đó là học hiểu. Thêm nữa, nên tăng cường làm bài tập, nhất là các bài tập tình huống và tập trung suy nghĩ để luôn chủ động và hiểu đúng bản chất.

- Nâng cao khả năng tự học thông qua việc vận dụng kiến thức vào thực tiễn: Tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học hoặc hoạt động trong các câu lạc bộ chuyên môn, viết khóa luận, đi thực tập, hay đi làm thêm đúng chuyên môn ở những năm cuối cũng sẽ là những cơ hội để tôi luyện khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế.

Mặt khác, để có thể rèn luyện được những kỹ năng tự học cần thiết, cần chú ý trong cả 3 giai đoạn: trước, trong và sau quá trình tự học.

- *Trước khi tự học*: lựa chọn không gian học tập phù hợp, thuận lợi, có đầy đủ nguồn tài liệu, duy trì được sự trật tự, ngăn nắp để năng lực tự học phát triển. Cùng với đó, phải định trước những mục đích, kết quả và thời gian cụ thể để thực hiện.

- Trong khi tự học: cần tập trung tinh thần cao độ, đọc, suy ngẫm để hiểu bản chất vấn đề và ghi chép một cách khoa học. Hoạt động này sẽ giúp ghi nhớ tốt hơn, tư duy nhanh nhẹn và mạch lạc. Cần áp dụng các phương pháp học tập phong phú, đa dạng, phù hợp và thường xuyên thay đổi.

- Sau khi tự học: để giải đáp những thắc mắc hay mở rộng kiến thức, sinh viên cần trao đổi và hỏi lại bạn bè, giảng viên để nắm bắt và chốt lại những nội dung cơ bản nhất.

Thứ tư, lập kế hoạch học tập hợp lý kết hợp với thư giãn tinh thần; thường xuyên luyện tập cơ thể, thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực. Mặt khác, nên tăng cường bồi dưỡng và rèn luyện não bộ để não bộ thường xuyên ở trạng thái khỏe mạnh và hưng phấn, duy trì tâm trạng tốt, hứng thú, say mê với hoạt động tự học, tự nghiên cứu.

4.2. Nhóm giải pháp từ phía giảng viên

Giảng viên là nhân tố rất quan trọng, không chỉ mang đến cho sinh viên kiến thức mà còn cả động lực và phương pháp phù hợp để sinh viên học hỏi và áp dụng trong quá trình nâng cao năng lực tự học của bản thân.

Thứ nhất, trong những giờ học đầu tiên, cần giới thiệu kỹ đề cương chi tiết học phần (công bố trên mạng hoặc gửi để sinh viên nghiên cứu trước khi môn học bắt đầu, qua đó là cơ sở để sinh viên lập kế hoạch học và tự học học phần; giới thiệu

các tài liệu học tập môn học (điều này rất có ý nghĩa rèn kỹ năng thu thập, tìm kiếm thông tin có liên quan đến nội dung học tập). Việc giới thiệu kỹ đề cương chi tiết học phần rất có ý nghĩa giúp sinh viên hình thành động cơ, mục đích học; chủ động lập kế hoạch học tập phù hợp.

Thứ hai, hướng dẫn sinh viên cách học chủ động: nghe giảng, tìm kiếm thông tin, tài liệu; ghi chép bài chủ động; nghiên cứu tài liệu học có suy tư, trải nghiệm và liên hệ; cách ghi nhớ nội dung học tập theo vấn đề, logic (dùng sơ đồ tư duy hay bản đồ khái niệm).

Thứ ba, hạn chế tối đa hình thức trình bày nội dung một chiều trên lớp, cần thiết kế hệ thống câu hỏi, bài tập (chú ý đáp ứng các mục tiêu bậc cao: tổng hợp, đánh giá, sáng tạo) và giao nhiệm vụ (cá nhân hoặc theo nhóm), yêu cầu sinh viên thực hiện và trình bày kết quả trong các buổi thảo luận/seminar; trong đó khuyến khích sinh viên trình bày quan điểm riêng, bổ sung/cập nhật tài liệu, thông tin có liên quan. Biện pháp này có ý nghĩa đối với rèn khả năng tự thu thập, xử lý thông tin, thể hiện/thuyết trình, khả năng hợp tác làm việc theo nhóm một cách hiệu quả cho sinh viên.

Thứ tư, đa dạng hóa các hình thức đánh giá: Thực hiện đánh giá quá trình (qua quan sát và phân tích kết quả/sản phẩm của sinh viên trong các giờ thảo luận) và phản hồi liên tục trong suốt quá trình dạy và học (thông qua email chẳng hạn); quy định tỷ trọng đánh giá quá trình và đánh giá kết thúc; đánh giá qua bài tập thu hoạch vận dụng tổng hợp dưới dạng đồ án môn học, khuyến khích sinh viên tự đề xuất các đề tài/vấn đề nghiên cứu gắn với định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp. Đa dạng hóa các hình thức đánh giá cũng là cách để sinh viên tự rút kinh nghiệm và tự đánh giá kết quả học tập của mình.

4.3. Nhóm giải pháp từ phía Nhà trường, Đoàn thanh niên và Hội sinh viên

Đối với Nhà trường: tổ chức những hội thảo trao đổi xoay quanh vấn đề nâng cao năng lực tự học của sinh viên, qua đó giúp sinh viên có thể học hỏi được những phương pháp và kinh nghiệm để vận dụng vào quá trình tự học của bản thân.

Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện và phát triển hệ thống Canvas học trực tuyến bảo đảm tính chính xác, hệ thống, logic, phong phú và cập nhật; nâng cao tính tiếp cận của website E-learning.

Mặt khác, tiếp tục phát triển hệ thống thư viện đọc và thư viện online với nguồn tài liệu phong phú và cập nhật, khai thác thuận tiện và dễ dàng, đáp ứng được nhu cầu học tập của sinh viên. Cùng với đó, tiếp tục mở rộng không gian tự học (phòng đọc, phòng tự học,...); nâng cấp hệ thống trang thiết bị, bảo đảm hệ thống wifi, phòng máy dành cho tra cứu trực tuyến,... luôn vận hành tốt. Tất cả những điều này sẽ tạo ra một môi trường thuận lợi cho hoạt động tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

Đối với Đoàn thanh niên và Hội sinh viên: tổ chức các hội thảo, các câu lạc bộ, các buổi trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm,... về các kỹ năng mềm, về kiến thức, về phương pháp cũng như kinh nghiệm học tập và nghiên cứu khoa học nhằm khuyến khích tinh thần tự học trong sinh viên và nâng cao năng lực tự học của họ; phát động phong trào tự học, thành lập các nhóm bạn cùng tiến, tổ chức các cuộc thi chuyên môn,... Những hoạt động này không chỉ giúp sinh viên mở mang kiến thức và rèn luyện kỹ năng, mà còn kích thích họ có thêm hứng thú và động lực đối với hoạt động tự học, tự nghiên cứu.

5. Kết luận

Bản chất của học tập ở đại học là mang tính nghiên cứu, được thực hiện chủ yếu qua tự học; đặc biệt, học tập theo học chế tín chỉ đòi hỏi sinh viên phải làm chủ được thời gian, trong đó thời gian cho tự học là chủ yếu. Kết quả và hiệu quả của hoạt động tự học phụ thuộc chủ yếu vào năng lực tự học của bản thân người học. Tuy nhiên, năng lực tự học lại chịu sự tác động của các yếu tố bên trong thuộc về bản thân người học cũng như các yếu tố bên ngoài như sự giảng dạy của giảng viên, nhà trường, gia đình, xã hội, môi trường xung quanh,... Vì vậy, để nâng cao năng lực tự học của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, cần thực hiện đồng bộ hàng loạt các giải pháp từ phía bản thân sinh viên đến phía giảng viên, Nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, gia đình và xã hội, trong đó bản thân sinh viên giữ vai trò quyết định ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đặng Thành Hưng (2012). Bản chất và điều kiện của việc tự học, *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, số 78, tr. 4-7,21.
2. Nguyễn Cảnh Toàn (Chủ biên), Nguyễn Kỳ, Vũ Văn Tảo, Bùi Tường (1997). *Quá trình dạy - tự học*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
3. Xavier Roegiers (1996). *Khoa học sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 4/2/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 4/3/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 18/3/2021

Thông tin tác giả:

ThS. TRẦN THỊ MINH NGỌC

Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai

**ENHANCING THE SELF-LEARNING ABILITY
OF DONG NAI TECHNOLOGY UNIVERSITY'S STUDENTS**

● Master. **TRAN THI MINH NGOC**
Dong Nai Technology University

ABSTRACT:

This paper provides the theoretical basis of self-learning ability and enhancing the self-learning ability of students. This paper also presents the current self-learning ability of Dong Nai Technology University's students. Based on the paper's findings, some solutions are proposed to improve the self-learning ability of the university's students in the context of applying credit-based training system.

Keywords: self-learning ability, students, Dong Nai Technology University.